

Số: /HĐ-DCT

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2020

HỢP ĐỒNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

Căn cứ Quyết định số 284/QĐ-TTg ngày 23 tháng 02 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh trên cơ sở nâng cấp Trường Cao đẳng Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1113/QĐ-DCT ngày 14 tháng 6 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ nhiệm vụ Khoa học Công nghệ năm học 2019-2020 của Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 2086/QĐ-DCT ngày 07 tháng 9 năm 2020 về việc phê duyệt nhiệm vụ nghiên cứu khoa học cấp Trường năm học 2020-2021;

Chúng tôi gồm:

I. Bên giao (bên A): Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. HCM

- Đại diện là ông : Nguyễn Xuân Hoàn
- Chức vụ : Hiệu trưởng
- Địa chỉ : 140 Lê Trọng Tấn, P. Tây Thạnh, Q. Tân Phú, TP. HCM.
- Điện thoại : 02838161673 - 02838425093
- Số tài khoản : 3712.1.1054145 tại Kho bạc nhà nước Quận Tân Phú, TP. HCM

II. Bên nhận (bên B):

- Đại diện là ông/bà : Nguyễn Văn A
- Chức vụ : Giảng viên
- Đơn vị :
- Số CMDD : ; Ngày cấp: ; Nơi cấp:
- Điện thoại :
- Email :

Hai bên thỏa thuận ký kết thực hiện hợp đồng nghiên cứu khoa học (gọi tắt là Hợp đồng) với những điều kiện và điều khoản sau:

Điều 1. Giao và nhận thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ

Bên A đồng ý giao và bên B đồng ý nhận thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ “**tên đề tài**” theo các nội dung trong Thuyết minh đã được trường

Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. HCM phê duyệt. Thuyết minh là cơ sở để giao kết và là một bộ phận không thể tách rời của Hợp đồng này.

Điều 2. Thời gian thực hiện

1. Thời hạn thực hiện Nhiệm vụ là 12 tháng (từ 9/2020 đến 8/2021).
2. Thời điểm báo cáo tiến độ thực hiện nhiệm vụ: tháng 3/2021
3. Thời điểm nộp báo cáo nghiệm thu: tháng 8/2021
4. Thời điểm nghiệm thu: tháng 9/2021.

Điều 3. Kinh phí thực hiện nhiệm vụ

1. Tổng kinh phí:

Tổng kinh phí được phê duyệt để thực hiện nhiệm vụ là: 30.000.000 đồng (Số tiền bằng chữ: *Bốn mươi lăm triệu đồng chẵn*), bao gồm:

a) Kinh phí của Nhà trường để thực hiện nhiệm vụ do bên A cấp là 30.000.000 đồng;

- b) Kinh phí từ các nguồn khác: 0 đồng

2. Tiến độ cấp kinh phí: Kinh phí của Nhà trường sẽ được giải ngân theo 02 đợt, cụ thể như sau:

a) Đợt 1: Bên A tạm ứng cho bên B số tiền 12.000.000 đồng sau khi Hợp đồng được ký kết hợp lệ;

b) Đợt 2: Bên A thanh toán cho bên B số tiền 18.000.000 đồng còn lại của Hợp đồng sau khi bên B hoàn tất thủ tục nghiệm thu, thanh lý nhiệm vụ đúng thời hạn theo quy định Hợp đồng hoặc thời hạn khác được trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. HCM chấp thuận và hoàn tất thủ tục quyết toán kinh phí toàn bộ Hợp đồng.

Trong trường hợp bên B không thực hiện, từ chối hoặc trì hoãn thực hiện các công việc để nghiệm thu nhiệm vụ theo đúng thời hạn quy định trong Hợp đồng hoặc thời hạn khác được trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. HCM chấp thuận hoặc không thực hiện việc quyết toán theo yêu cầu của bên A thì bên A không có nghĩa vụ thanh toán bất kỳ khoản tiền nào cho bên B. Ngoài ra, tùy theo từng trường hợp cụ thể, bên A còn có quyền thực hiện các quyền khác theo Quy định.

3. Hình thức thanh toán: chuyển khoản hoặc tiền mặt.

4. Hình thức thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ: Khoản chi từng phần.

5. Trong trường hợp kết quả nghiệm thu nhiệm vụ "Không đạt" thì trong mọi trường hợp bên B không được nhận và hoàn trả toàn bộ kinh phí.

Điều 4. Tỷ lệ quyền sở hữu đối với kết quả nhiệm vụ

Kết quả nhiệm vụ được phân chia theo tỷ lệ như sau:

- a) Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. HCM được sở hữu 100% Kết quả nhiệm vụ;
- b) Bên B được sở hữu 0% Kết quả nhiệm vụ.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của các bên

1. Quyền và nghĩa vụ của Bên A

- a) Cung cấp các thông tin cần thiết cho việc triển khai, thực hiện Hợp đồng;

b) Bố trí cho Bên B số kinh phí của nhà trường quy định tại Khoản 1 Điều 3 Hợp đồng này theo tiến độ kế hoạch, tương ứng với các nội dung nghiên cứu được phê duyệt;

c) Trước mỗi đợt cấp kinh phí, trên cơ sở báo cáo tình hình thực hiện Nhiệm vụ của Bên B, Bên A căn cứ vào sản phẩm, khối lượng công việc đã hoàn thành theo Thuyết minh để cấp tiếp kinh phí thực hiện Hợp đồng. Bên A có quyền thay đổi tiến độ cấp hoặc ngừng cấp kinh phí nếu Bên B không hoàn thành công việc đúng tiến độ, đúng nội dung công việc được giao;

d) Kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất để đánh giá tình hình Bên B thực hiện Nhiệm vụ theo Thuyết minh;

e) Kịp thời xem xét, giải quyết theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền giải quyết kiến nghị, đề xuất của Bên B về điều chỉnh nội dung chuyên môn, kinh phí và các vấn đề phát sinh khác trong quá trình thực hiện Nhiệm vụ;

f) Tổ chức đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện Nhiệm vụ của Bên B theo các yêu cầu, chỉ tiêu trong Thuyết minh;

g) Có trách nhiệm cùng Bên B tiến hành thanh lý Hợp đồng theo quy định hiện hành;

h) Tiếp nhận kết quả thực hiện Nhiệm vụ, bàn giao kết quả thực hiện Nhiệm vụ cho tổ chức đề xuất đặt hàng hoặc tổ chức triển khai ứng dụng sau khi được nghiệm thu;

i) Có trách nhiệm hướng dẫn việc trả thù lao cho tác giả nếu có lợi nhuận thu được từ việc ứng dụng kết quả của Nhiệm vụ và thông báo cho tác giả việc bàn giao kết quả thực hiện Nhiệm vụ (nếu có);

2. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

a) Tổ chức triển khai đầy đủ các nội dung nghiên cứu của Nhiệm vụ đáp ứng các yêu cầu chất lượng, tiến độ và chỉ tiêu theo Thuyết minh;

b) Cam kết thực hiện và bàn giao sản phẩm cuối cùng đáp ứng đầy đủ các tiêu chí đã được phê duyệt;

c) Được quyền tự chủ, tự quyết định việc sử dụng phần kinh phí được giao khoán để thực hiện Nhiệm vụ;

d) Yêu cầu Bên A cung cấp thông tin cần thiết để triển khai thực hiện Hợp đồng;

e) Kiến nghị, đề xuất điều chỉnh các nội dung chuyên môn, kinh phí và thời hạn thực hiện Hợp đồng khi cần thiết;

f) Yêu cầu Bên A cấp đủ kinh phí theo đúng tiến độ quy định trong Hợp đồng khi hoàn thành đầy đủ nội dung công việc theo tiến độ cam kết. Đảm bảo huy động đủ nguồn kinh phí khác theo cam kết. Sử dụng kinh phí đúng mục đích, đúng chế độ hiện hành và có hiệu quả;

g) Chấp hành các quy định pháp luật trong quá trình thực hiện Hợp đồng. Tạo điều kiện thuận lợi và cung cấp đầy đủ thông tin cho các cơ quan quản lý trong việc giám sát, kiểm tra, thanh tra đối với Nhiệm vụ theo quy định của pháp luật;

h) Thực hiện việc tự đánh giá, nghiệm thu cấp đơn vị theo quy định khi kết thúc Nhiệm vụ. Sau khi đánh giá, nghiệm thu cấp đơn vị hoàn chỉnh lại hồ sơ theo kết luận

của Hội đồng đánh giá cấp đơn vị, Bên B có trách nhiệm chuyển cho Bên A các hồ sơ để Bên A tiến hành việc đánh giá, nghiệm thu theo quy định của nhà trường;

i) Có trách nhiệm cùng Bên A tiến hành thanh lý Hợp đồng theo quy định;

k) Có trách nhiệm trực tiếp hoặc tham gia triển khai ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ theo yêu cầu của Bên A hoặc tổ chức, cá nhân được Bên A giao quyền sở hữu, sử dụng kết quả thực hiện nhiệm vụ;

Điều 6. Chấm dứt Hợp đồng

Hợp đồng này chấm dứt trong các trường hợp sau:

1. Nhiệm vụ đã kết thúc và được nghiệm thu theo đúng quy định.

2. Có căn cứ để khẳng định việc thực hiện hoặc tiếp tục thực hiện nhiệm vụ là không cần thiết và hai bên đồng ý chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn.

3. Bên B bị đình chỉ thực hiện nhiệm vụ theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

4. Bên B không nộp hồ sơ để đánh giá, nghiệm thu nhiệm vụ khi quá thời gian thực hiện hợp đồng mà không có đề nghị, giải trình.

5. Bên A vi phạm một trong các điều kiện dẫn đến việc nhiệm vụ không thể tiếp tục thực hiện do:

a) Không cấp đủ kinh phí theo tiến độ thực hiện nhiệm vụ mà không có lý do chính đáng;

b) Không kịp thời giải quyết những kiến nghị, đề xuất của Bên B theo quy chế nghiên cứu khoa học.

Điều 7. Xử lý tài chính và chấm dứt Hợp đồng

Khi chấm dứt Hợp đồng, việc xử lý về tài chính được thực hiện như sau:

1. Đối với nhiệm vụ đã kết thúc và được nghiệm thu:

a) Nhiệm vụ đã kết thúc và đánh giá nghiệm thu từ mức “Đạt” trở lên; bên B có trách nhiệm hoàn tất hồ sơ, thanh lý hợp đồng và quyết toán với phòng Kế hoạch tài chính trong vòng 30 ngày làm việc kể từ sau khi nghiệm thu thì Bên A thanh toán đầy đủ kinh phí cho Bên B theo quy định tại Hợp đồng này.

b) Nhiệm vụ đã kết thúc, nhưng nghiệm thu mức “Không đạt” và không được Bên A cho phép gia hạn thời gian thực hiện để hoàn chỉnh kết quả thì Bên B có trách nhiệm hoàn trả toàn bộ số kinh phí đã cấp nhưng chưa sử dụng. Đối với phần kinh phí đã sử dụng cho nhiệm vụ, Bên A xem xét quyết toán kinh phí cho Bên B trên cơ sở kết luận về trách nhiệm và xác định những nội dung công việc Bên B đã thực hiện của Hội đồng đánh giá nghiệm thu hoặc theo đánh giá của tổ chức tư vấn/chuyên gia độc lập do Bên A yêu cầu theo đúng quy định hiện hành của nhà trường.

2. Đối với nhiệm vụ chấm dứt khi có căn cứ khẳng định không còn nhu cầu thực hiện:

a) Trường hợp nhiệm vụ chấm dứt khi có căn cứ khẳng định không còn nhu cầu thực hiện thì hai bên cùng nhau xác định khối lượng công việc Bên B đã thực hiện để làm căn cứ thanh toán số kinh phí Bên B đã sử dụng nhằm thực hiện nhiệm vụ và thu hồi số kinh phí còn lại đã cấp cho Bên B.

b) Trường hợp hai bên thoả thuận ký Hợp đồng mới để thay thế và kết quả nghiên cứu của Hợp đồng cũ là một bộ phận cấu thành kết quả nghiên cứu của Hợp đồng mới thì số kinh phí đã cấp cho Hợp đồng cũ được tính vào kinh phí cấp cho Hợp đồng mới và được tiếp tục thực hiện với Hợp đồng mới.

3. Đối với nhiệm vụ bị đình chỉ theo quyết định của Hiệu trưởng hoặc Hợp đồng bị chấm dứt do Bên B không nộp hồ sơ để đánh giá, nghiệm thu nhiệm vụ theo quy chế NCKH hiện hành của nhà trường thì Bên B có trách nhiệm hoàn trả toàn bộ số kinh phí đã được cấp nhưng chưa sử dụng. Đối với phần kinh phí đã sử dụng cho nhiệm vụ, Bên A xem xét quyết toán kinh phí cho Bên B trên cơ sở kết luận về trách nhiệm và xác định những nội dung công việc Bên B đã thực hiện của Hội đồng đánh giá nghiệm thu hoặc theo đánh giá của tổ chức tư vấn/chuyên gia độc lập do Bên A yêu cầu theo quy chế NCKH hiện hành của nhà trường.

4. Đối với nhiệm vụ không hoàn thành do lỗi của Bên A dẫn đến việc chấm dứt Hợp đồng thì Bên B không phải bồi hoàn số kinh phí đã sử dụng để thực hiện nhiệm vụ, nhưng vẫn phải thực hiện việc quyết toán kinh phí theo quy định của nhà trường.

Điều 8. Điều khoản chung

1. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, nếu một trong hai bên có yêu cầu sửa đổi, bổ sung nội dung hoặc có căn cứ để chấm dứt thực hiện Hợp đồng thì phải thông báo cho bên kia ít nhất là 15 ngày làm việc trước khi tiến hành sửa đổi, bổ sung hoặc chấm dứt thực hiện Hợp đồng, xác định trách nhiệm của mỗi bên và hình thức xử lý. Các sửa đổi, bổ sung (nếu có) phải lập thành văn bản có đầy đủ chữ ký của các bên và được coi là bộ phận của Hợp đồng và là căn cứ để nghiệm thu kết quả của Nhiệm vụ.

2. Khi một trong hai bên gặp phải trường hợp bất khả kháng dẫn đến việc không thể hoặc chậm thực hiện nghĩa vụ đã thoả thuận trong Hợp đồng thì có trách nhiệm thông báo cho Bên kia trong 10 ngày làm việc kể từ ngày xảy ra sự kiện bất khả kháng. Hai bên có trách nhiệm phối hợp xác định nguyên nhân và báo cáo Hiệu trưởng để giải quyết theo quy định của nhà trường.

3. Hai bên cam kết thực hiện đúng các quy định của Hợp đồng và có trách nhiệm hợp tác giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện. Bên vi phạm các cam kết trong Hợp đồng phải chịu trách nhiệm theo quy định của nhà trường.

4. Mọi tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng do các bên thương lượng hoà giải để giải quyết. Trường hợp các bên không thể thoả thuận được về việc giải quyết tranh chấp thì hai bên đồng ý lựa chọn Tòa án nhân dân Quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh, nơi bên A có trụ sở, là cơ quan giải quyết tranh chấp.

Điều 9. Hiệu lực của Hợp đồng

Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày ký, Hợp đồng gồm 5 trang (bao gồm cả phụ lục dự toán đính kèm) và được lập thành 04 bản bằng tiếng Việt và có giá trị như nhau, mỗi bên giữ 02 bản./.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B

Nguyễn Xuân Hoàn

Nguyễn Văn A